

**QUẬN 8**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN 8**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2007/QĐ-UBND

*Quận 8, ngày 15 tháng 6 năm 2007*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao chỉ tiêu thu Quỹ Phòng, chống lụt bão  
đối với công dân trên địa bàn quận 8 năm 2007**

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 50/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ ban hành Quy chế thành lập và hoạt động của Quỹ Phòng, chống lụt bão địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về giao chỉ tiêu thu, nộp Quỹ Phòng, chống lụt bão đối với công dân trên địa bàn thành phố năm 2007;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8 và Trưởng Phòng Kinh tế quận 8 - Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt bão quận 8,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay giao chỉ tiêu thu Quỹ Phòng, chống lụt bão năm 2007 đối với công dân trên địa bàn quận 8: 429.356.000 đồng (đính kèm phụ lục 1).

**Điều 2. Đối tượng và mức đóng góp Quỹ Phòng, chống lụt bão năm 2007**

2.1. Công dân: nam từ đủ 18 tuổi đến hết 60 tuổi, nữ từ đủ 18 đến hết 55 tuổi có trách nhiệm đóng góp vào Quỹ Phòng, chống lụt bão địa phương.

2.2. Mức đóng góp: đối với thành viên hộ nông nghiệp: 2.000 đồng/người/năm; thành viên các đối tượng khác: 4.000 đồng/người/năm.

**Điều 3.** Các trường hợp miễn giảm đóng góp Quỹ Phòng, chống lụt bão thực hiện theo quy định tại Điều 7 Chương II Quy chế thành lập và hoạt động Quỹ Phòng, chống lụt bão địa phương, ban hành kèm theo Nghị định số 50/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ, bao gồm:

3.1. Thương binh, bệnh binh và những người được hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh;

3.2. Cha, mẹ, vợ hoặc chồng của liệt sĩ;

3.3. Quân nhân làm nghĩa vụ trong lực lượng vũ trang đang hưởng phụ cấp sinh hoạt phí;

3.4. Sinh viên, học sinh đang theo học tập trung dài hạn trong các trường đại học, cao đẳng, trung học và dạy nghề;

3.5. Người bị suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên;

3.6. Các thành viên hộ gia đình ở vùng bị thiên tai mất mùa và hộ gia đình nghèo đang hưởng trợ cấp của quỹ xóa đói giảm nghèo, hộ gia đình ở vùng rất khó khăn thuộc diện miễn nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp.

**Điều 4. Trách nhiệm thu - nộp, phân bổ và quản lý Quỹ Phòng, chống lụt bão**

4.1. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường tổ chức triển khai thu - nộp Quỹ Phòng, chống lụt bão đối với công dân trên địa bàn phường. Thời gian hoàn thành việc thu nộp Quỹ Phòng, chống lụt bão chậm nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2007, quyết toán chậm nhất vào ngày 31 tháng 3 năm 2008.

4.2. Tổng số tiền thu được, Ủy ban nhân dân phường thực hiện như sau:

- Trích 5% trên tổng số thu để trả thù lao cho người trực tiếp đi thu ở phường.

- Trích 95% trên tổng số thu đem nộp vào ngân sách quận theo số tài khoản 934.03.08.00004 tại Kho bạc Nhà nước quận 8.

4.3. Phần 95% Ủy ban nhân dân phường nộp ngân sách quận được quy thành 100%, giao Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8 làm thủ tục trích nộp 60% về tài khoản Quỹ Phòng, chống lụt bão thành phố, số tài khoản: 942.90.00.00003 tại Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh, đơn vị nhận là Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống lụt bão và 40% vào tài khoản Quỹ Phòng, chống lụt bão quận 8.

**Điều 5. Phân công trách nhiệm phối hợp**

5.1. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm triển khai, thu đúng, thu đủ, thực hiện Quy chế công khai tài chính kèm theo Quyết định số 192/2004/QĐ-

TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư hướng dẫn số 03/2005/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2005 của Bộ Tài chính và thông báo công khai cho nhân dân biết; tổ chức xem xét, thống kê, báo cáo các trường hợp miễn giảm theo quy định cho Phòng Kinh tế - Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt bão quận 8, tổ chức thực hiện chế độ kế toán, thông tin báo cáo theo quy định.

5.2. Giao Phòng Kinh tế quận 8 - Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt bão quận 8 - phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8, Kho bạc Nhà nước quận 8 tổ chức kiểm tra, đôn đốc, báo cáo kết quả thu - nộp, quản lý và sử dụng Quỹ Phòng, chống lụt bão đối với công dân năm 2007, lập và gửi báo cáo thống kê đối tượng công dân có nghĩa vụ nộp Quỹ Phòng, chống lụt bão năm 2008 trước ngày 30 tháng 11 năm 2007 về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt bão thành phố.

5.3. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8 hướng dẫn, theo dõi, quản lý tình hình thu - nộp và sử dụng Quỹ Phòng, chống lụt bão đối với công dân, thực hiện chế độ báo cáo và trích nộp đầy đủ theo quy định.

#### **Điều 6. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

6.1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc xây dựng, quản lý và đóng góp Quỹ Phòng, chống lụt bão được khen thưởng theo chế độ quy định của Nhà nước.

6.2. Người được giao nhiệm vụ thu - nộp, quản lý và sử dụng Quỹ Phòng, chống lụt bão vi phạm các quy định của Nghị định số 50/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ và các quy định khác liên quan thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

**Điều 7.** Quyết định này có hiệu lực sau 7 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 8.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận 8, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8, Giám đốc Kho bạc Nhà nước quận 8, Trưởng Phòng Kinh tế quận 8 - Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt bão quận 8, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đô Lương**

**CHỈ TIÊU THU QUỸ PHÒNG CHỐNG LỤT BÃO ĐỐI VỚI CÔNG DÂN NĂM 2007**

ĐVT: 1000đ

Chỉ tiêu	Tổng số dân	Số đối tượng trong độ tuổi lao động			Số đối tượng được miễn giảm theo quy định			Số đối tượng phải nộp Quỹ theo quy định			Chỉ tiêu thu Quỹ Phòng, chống lụt bão đối với công dân năm 2007		
		Thành viên hộ nông nghiệp	Đối tượng khác	Tổng số	Thành viên hộ nông nghiệp	Đối tượng khác	Tổng số	Thành viên hộ nông nghiệp	Đối tượng khác	Tổng số	Thành viên hộ nông nghiệp	Đối tượng khác	Tổng số
1	2	3	4	5=3+4	6	7	8=6+7	9=3-6	10=4-7	11=9+10	13	14	15=13+14
<b>Tổng số</b>	<b>376.924</b>	<b>5.492</b>	<b>165.925</b>	<b>171.417</b>	<b>2.076</b>	<b>60.294</b>	<b>62.370</b>	<b>3.416</b>	<b>105.631</b>	<b>109.047</b>	<b>6.832</b>	<b>422.524</b>	<b>429.356</b>
Phường 01	25.219		12.382	12.382		4.353	4.353		8.029	8.029		32.116	32.116
Phường 02	24.099		11.686	11.686		1.816	1.816		9.870	9.870		39.480	39.480
Phường 03	26.298		18.724	18.724		8.812	8.812		9.912	9.912		39.648	39.648
Phường 04	38.155		12.550	12.550		4.500	4.500		8.050	8.050		32.200	32.200
Phường 05	39.094		11.241	11.241		2.744	2.744		8.497	8.497		33.988	33.988
Phường 06	29.899	241	7.780	8.021		2.291	2.291	241	5.489	5.730	482	21.956	22.438
Phường 07	22.981	4.951	6.533	11.484	1.990	2.122	4.112	2.961	4.411	7.372	5.922	17.644	23.566
Phường 08	10.599		4.300	4.300		3.000	3.000		1.300	1.300		5.200	5.200
Phường 09	21.859		14.373	14.373		7.748	7.748		6.625	6.625		26.500	26.500
Phường 10	22.480		12.975	12.975		5.188	5.188		7.787	7.787		31.148	31.148
Phường 11	10.115		5.448	5.448		2.143	2.143		3.305	3.305		13.220	13.220
Phường 12	18.874		11.040	11.040		3.260	3.260		7.780	7.780		31.120	31.120
Phường 13	9.839		5.372	5.372		2.140	2.140		3.232	3.232		12.928	12.928
Phường 14	21.519		8.700	8.700		2.127	2.127		6.573	6.573		26.292	26.292
Phường 15	31.081	300	14.701	15.001	86	6.900	6.986	214	7.801	8.015	428	31.204	31.632
Phường 16	24.813		8.120	8.120		1.150	1.150		6.970	6.970		27.880	27.880